

Tổng quan nghiên cứu về phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

Trần Thị Thanh Tuyền*¹, Dương Thị Kim Oanh²

* Tác giả liên hệ

¹ Email: tuyentt.ncs@hcmute.edu.vn

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

280 An Dương Vương, Phường 4, Quận 5,

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

² Email: oanhdtk@hcmute.edu.vn

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

Số 01 Võ Văn Ngân, thành phố Thủ Đức,

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

TÓM TẮT: Bài viết trình bày tổng quan kết quả nghiên cứu về phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ trên thế giới và Việt Nam, từ đó đề xuất định hướng nghiên cứu và ứng dụng trong đào tạo giáo viên mầm non ở Việt Nam. Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu để phân tích, tổng hợp, khái quát các tài liệu dưới dạng sách, báo khoa học từ các cơ sở dữ liệu thông dụng. Hai hướng nghiên cứu về phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ được xác định gồm: 1) Năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ; 2) Phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non. Nghiên cứu cũng xác định khoảng trống và đưa ra khuyến nghị về các định hướng nghiên cứu tiềm năng về chủ đề này trong các cơ sở đào tạo giáo viên mầm non.

TỪ KHÓA: Năng lực quan sát, năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ, sinh viên ngành Giáo dục mầm non, phát triển năng lực, giáo viên.

→ Nhận bài 13/8/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 16/9/2023 → Duyệt đăng 15/01/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12410107>

1. Đặt vấn đề

Để nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, vấn đề đào tạo đội ngũ giáo viên mầm non đạt và vượt chuẩn nghề nghiệp đang được các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên quan tâm giải quyết. Trong nội dung, chương trình cung cấp kiến thức, rèn luyện kỹ năng, nghiệp vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non, vấn đề phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non có một vị trí quan trọng trong việc nâng cao chuẩn đầu ra của các cơ sở đào tạo giáo viên mầm non. Sinh viên có được năng lực này sẽ góp phần vào việc hiểu rõ hơn về đặc điểm tâm lý, nhu cầu, sở thích của trẻ, từ đó hỗ trợ cho việc lập kế hoạch và tổ chức hoạt động thực hành bộ môn, rèn luyện sư phạm và thực tập sư phạm [1], [2]. Ngoài ra, giúp sinh viên sau khi tốt nghiệp đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non [3]. Vai trò quan trọng này đã thúc đẩy nhiều nghiên cứu về phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non nói chung cũng như kỹ năng quan sát trẻ nói riêng [2], [4], [5], [6], [7]. Các nghiên cứu trước đây tập trung vào xây dựng quy trình rèn luyện kỹ năng quan sát trẻ [2], [4]. Tuy nhiên, vẫn chưa có những nghiên cứu sâu làm thế nào để phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non. Kết quả nghiên cứu tổng quan là cơ sở để tác giả đề xuất 3 câu hỏi nghiên cứu: 1) Có những

phương pháp và hình thức dạy học nào để phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non? 2) Quy trình tổ chức được thực hiện như thế nào? 3) Nếu vận dụng quy trình tổ chức một cách khoa học và sử dụng các phương pháp và hình thức dạy học tích cực thì có giúp sinh viên phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ không?

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp và quy trình nghiên cứu

Bài báo tổng quan các nghiên cứu về phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non bằng phương pháp nghiên cứu tài liệu. Quá trình nghiên cứu tổng quan thực hiện theo các bước sau: 1) Sử dụng các công cụ như Google Scholar, ResearchGate, JSTOR để tìm kiếm các tài liệu bằng các từ khóa như “Observation competence”, “Assessment in early childhood competence”, “Early childhood education of student”, “Development competence” “Năng lực quan sát”, “Năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ”, “Sinh viên ngành Giáo dục mầm non”, “Phát triển năng lực”; 2) Đánh giá tài liệu theo các tiêu chí như loại tài liệu (sách, bài báo, luận án...), loại hình nghiên cứu (nghiên cứu lý luận, nghiên cứu thực trạng...). Các tài liệu được nghiên cứu xuất bản trong thời gian từ năm 2000 - 2023.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Nghiên cứu về năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ

Các nghiên cứu về năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ tập trung làm rõ: 1) Khái niệm, vai trò của năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ; 2) Tiêu chí của năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ.

a. Nghiên cứu về khái niệm, vai trò của năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ

Theo Unesco và Seameo (2018), năng lực liên quan đến kiểm tra và đánh giá trẻ có thể mang hàm ý “Kiến thức về những công cụ đánh giá khác nhau về quá trình học và phát triển của trẻ, cơ chế phản hồi và hệ thống thu thập dữ liệu”; “Những đánh giá liên tục trong suốt quá trình học của trẻ nhằm hỗ trợ cho các nhu cầu học tập của cá nhân trẻ”, “Những năng lực trong việc xác định và đáp ứng phù hợp đối với trẻ có nhu cầu đặc biệt, như nhu cầu liên quan đến sự trì hoãn hoặc khuyết tật” [8]. Tài liệu cũng lưu ý rằng, các năng lực liên quan đến công tác đánh giá được kết hợp dưới phạm vi *kiến thức về nội dung giảng dạy, thực hành sư phạm và đánh giá*, gợi ý nhu cầu liên quan đến việc tổng hợp các nhu cầu về đánh giá quá trình học và phát triển toàn diện của trẻ.

Năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ là những kiến thức và kỹ năng mà các nhà giáo dục cần có để thực hiện trách nhiệm, đạo đức và quan sát hiệu quả, chuẩn đoán, đánh giá và xác định trẻ có nhu cầu đặc biệt bao gồm: hiểu mục tiêu, cách sử dụng, lợi ích và giới hạn của các cách tiếp cận đánh giá khác nhau; sử dụng quan sát, chuẩn đoán, đánh giá phù hợp với sự phát triển của trẻ, văn hóa, ngôn ngữ... sử dụng kết quả quan sát, chuẩn đoán, đánh giá vào lập kế hoạch dạy học phù hợp với sự phát triển và học tập của từng trẻ [9].

Như vậy, từ những khái niệm trên, năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ có thể khái quát như sau: “Năng lực đánh giá sự phát triển của trẻ là tổng hòa yếu tố nhận thức (kiến thức, kỹ năng) về đánh giá sự phát triển của trẻ và yếu tố phi nhận thức (thái độ, niềm tin, cơ chế...) trong đánh giá, giúp giáo viên mầm non đánh giá đầy đủ, khách quan về việc học và sự phát triển của trẻ”.

Theo Clark và McDowel (2012), quan sát giúp sinh viên: học về sự phát triển của trẻ bao gồm thể chất, nhận thức, tình cảm, xã hội và thẩm mỹ; hiểu về những đứa trẻ có hành vi đặc biệt; quan sát cũng có thể giúp sinh viên hiểu rõ hơn các lĩnh vực phát triển khác nhau có quan hệ với nhau như thế nào; quan sát giúp sinh viên nhận ra những hành vi nào là điển hình của các nhóm tuổi khác nhau [1]. Thông qua quan sát, sinh viên có thể tìm hiểu về cách làm việc với trẻ con, bằng cách quan sát cách giáo viên và người chăm sóc tương tác với trẻ em, sinh viên có thể thấy những đặc điểm nào là cần thiết và kỹ thuật nào là hiệu quả nhất để quan sát trẻ.

Ngoài ra, quan sát có ý nghĩa rất quan trọng trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ sau khi ra trường. Thông qua quan sát giúp sinh viên hiểu biết về trẻ nhiều hơn, nhạy bén hơn với những thay đổi của trẻ, phát triển các quá trình nhận thức, năng lực tư duy, tưởng tượng, ngôn ngữ, trí nhớ và các đặc điểm tâm lý khác. Do vậy, việc rèn luyện kỹ năng quan sát trẻ là rất cần thiết [2], [4].

Như vậy, các nghiên cứu đều cho rằng, quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ là rất cần thiết cho nghề nghiệp của sinh viên. Do đó, giảng viên ở trường sư phạm cần hình thành cho sinh viên những năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ trong quá trình tham gia học tập tại trường sư phạm.

Trong lĩnh vực đào tạo giáo viên mầm non, hiện nay vẫn chưa có nhiều nghiên cứu về khung năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ dành cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non. Các tiêu chí về năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ được thể hiện chủ yếu qua khung năng lực dành cho giáo viên mầm non như ở Mỹ và các nước Châu Âu như Anh, Úc... và các nước Đông nam Á.

b. Nghiên cứu về tiêu chí năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ

Về vấn đề này, theo nghiên cứu của Quản lý viên dịch vụ chăm sóc trẻ mầm non - Bộ nhân sinh Bắc Dakota - Bộ phận dịch vụ chăm sóc gia đình và trẻ em của Mỹ - Early Childhood Services Administrator Children and Family Services Division North Dakota Department of Human Services (2005) đã cho thấy năng lực đánh giá và lập kế hoạch cho nhu cầu của từng cá nhân bao gồm: lập hồ sơ thích hợp về sự phát triển và hành vi của trẻ em để bảo vệ bảo mật và quyền riêng tư, hiểu việc sử dụng, điểm mạnh và hạn chế của sàng lọc chuẩn hóa và không chuẩn đánh giá trẻ nhỏ, thu hút sự tham gia của gia đình và các thành viên khác trong nhóm trong việc đánh giá sự phát triển của trẻ và nhu cầu thiết lập mục tiêu cá nhân cho trẻ em, sử dụng các kỹ thuật quan sát để tìm hiểu về từng trẻ sơ sinh, trẻ mới biết đi, trẻ nhỏ, trẻ em và các nhu cầu, mối quan tâm, sở thích và những cách thức cụ thể của gia đình các em phản ứng với mọi người và các sự kiện, lập các kế hoạch nhu cầu của từng cá nhân trẻ [10]. Ngoài ra, năm 2019, Hiệp hội Giáo dục trẻ em quốc gia - National association for the education of young children (NAYEC) của Hoa Kỳ đã chỉ ra các tiêu chuẩn quan sát trẻ, ghi chép và đánh giá được thể hiện: hiểu mục đích của đánh giá là để thông báo cho việc lập kế hoạch và hướng dẫn trong bối cảnh trường mầm non. Sử dụng quan sát, ghi chép và công cụ đánh giá phù hợp. Sử dụng công cụ sàng lọc và đánh giá phù hợp với văn hóa, ngôn ngữ, sự phát triển để ghi chép sự tiến bộ và thúc đẩy kết quả của trẻ. Phối hợp đánh giá với gia đình, đồng nghiệp và chuyên gia sử dụng đánh giá để ghi chép về sự tiến bộ của trẻ và lập

kế hoạch cho việc học của trẻ [11]. Điều này cũng được tìm thấy trong nghiên cứu của Bộ Giáo dục California - California Department of Education (2011) về Khung năng lực dành cho giáo viên mầm non ở California. Ngoài các tiêu chí về năng lực quan sát, đánh giá và ghi chép thì nghiên cứu còn khai thác sâu hơn ở khía cạnh sàng lọc. Năng lực quan sát bao gồm các tiêu chí sau: khái niệm về quan sát, thực hành quan sát và quan sát. Năng lực sàng lọc bao gồm các tiêu chí sau: khái niệm về sàng lọc và thực hành, giới thiệu. Năng lực đánh giá bao gồm các tiêu chí sau: khái niệm về đánh giá và công cụ đánh giá. Năng lực ghi chép bao gồm: Chiến lược ghi chép và mẫu ghi chép. Năng lực giải thích, lập kế hoạch và thực hiện bao gồm các tiêu chí: giải thích thông tin về ý nghĩa của quan sát, sàng lọc, đánh giá nhằm hỗ trợ việc học và sự phát triển của trẻ, chia sẻ thông tin với gia đình, phụ huynh tham gia vào quá trình đánh giá. Lập kế hoạch dạy học dựa vào thông tin từ quan sát, ghi chép và thực hiện [9].

Ở Anh, một nghiên cứu được thực hiện bởi Tổng cục Giáo dục và Văn hóa - Ban Giám đốc Ủy ban Châu Âu về yêu cầu năng lực chăm sóc và giáo dục mầm non. Nghiên cứu thực hiện do nhóm tác giả thuộc các trường Đại học của Đại học London và Đại học Ghent. Trong đó, năng lực quan sát và đánh giá được thể hiện dưới 03 cấp độ: Cấp độ một là Kiến thức: về sự phát triển ở khía cạnh khác nhau của trẻ; Cấp độ hai là Thực hành: 1) Quan sát trẻ để xác định nhu cầu phát triển của trẻ, 2) Lập kế hoạch và thực hiện đa dạng các dự án giáo dục đáp ứng nhu cầu và sự phát triển toàn diện của trẻ, 3) Ghi lại sự tiến bộ của trẻ một cách hệ thống để liên tục xác định lại các hoạt động giáo dục, 4) Xác định trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt và xây dựng các chiến lược giáo dục phù hợp; Cấp độ ba là Giá trị: Tính đến nhu cầu của trẻ em để phát huy hết tiềm năng và sự tham gia của họ vào đời sống của các cơ sở giáo dục mầm non. Áp dụng tầm nhìn toàn diện về giáo dục bao gồm học tập, chăm sóc và giáo dục. Cam kết thực hiện phương pháp giáo dục hòa nhập [12].

Các nước ở khu vực Đông Nam Á, Ban Giáo dục của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp quốc (UNESCO), văn phòng khu vực Châu Á Thái Bình Dương (UNESCO Bangkok) và Ban Thư ký của Tổ chức Bộ trưởng Giáo dục các nước trong Khu vực Đông Nam Á (SEAMEO) và một số tổ chức (2016) đã xây dựng Khung năng lực giáo viên khu vực Đông Nam Á, trong đó năng lực đánh giá bao gồm kiến thức về nội dung giảng dạy, thực hành sư phạm và đánh giá của giáo viên mầm non. Khung năng lực này thể hiện 2 năng lực trọng tâm: 1) Hiểu được quá trình học tập và phát triển toàn diện của trẻ: Nhận biết được trẻ em phát triển theo từng giai đoạn khác nhau và từng trẻ sẽ có những nhu cầu, sở thích và khả năng đa dạng riêng;

Quan sát và mô tả được những đặc tính khác nhau của quá trình phát triển ở trẻ (đặc tính về nhận thức, ngôn ngữ, thể chất, xã hội, cảm xúc và tinh thần); Xác định được những đối tượng trẻ đang có nguy cơ bị ảnh hưởng đến phát triển hoặc/và đang có nhu cầu đặc biệt riêng; 2) Thúc đẩy/khuyến khích quá trình học và phát triển của trẻ: Sử dụng các công cụ, chiến lược và công nghệ phù hợp, bao gồm công nghệ thông tin nhằm khuyến khích sự phát triển và xác định những nhu cầu phát triển khác nhau của trẻ; Giám sát, ghi nhận và phân tích phản hồi về sự tiến bộ và phát triển của từng cá nhân trẻ theo các chuẩn đã được thông qua về phát triển và học tập ở bậc Mầm non; Sử dụng các kết quả từ đánh giá để củng cố công tác xây dựng các hoạt động lớp học trong tương lai; Sử dụng các kết quả từ đánh giá để tham khảo cho các trường hợp trẻ đang có nguy cơ bị ảnh hưởng đến phát triển và trẻ đang có biểu hiện chậm phát triển hoặc trẻ đang có những nhu cầu đặc biệt khác để có những chẩn đoán, hỗ trợ và can thiệp phù hợp; Sử dụng các kết quả từ đánh giá để đánh giá và quyết định những giải pháp can thiệp giúp cho trẻ có những thay đổi và chuẩn bị sẵn sàng với việc chuyển tiếp vào giai đoạn giáo dục tiểu học [8]. Nghiên cứu của Bộ Giáo dục và Văn hóa Cộng hòa Indonesia đã ban hành Chuẩn năng lực nghề nghiệp giáo viên mầm non, trong đó các tiêu chuẩn về đánh giá trẻ được xây dựng theo quy trình đánh giá trẻ như sau:

1) Tổ chức và lập báo cáo thẩm định, đánh giá quá trình và kết quả học tập của trẻ: Hiểu các nguyên tắc đánh giá và đánh giá quá trình học tập mầm non và kết quả.

2) Xác định phạm vi mục tiêu đánh giá quá trình và kết quả học tập của trẻ mầm non: 1) Lựa chọn cách tiếp cận, phương pháp và kỹ thuật để đánh giá quá trình và kết quả của các hoạt động phát triển trong giáo dục mầm non; 2) Sử dụng các nguyên tắc và quy trình cho đánh giá quá trình và kết quả; 3) Quản lý đánh giá quá trình học tập và kết quả học tập trên cơ sở sử dụng đa dạng các công cụ; 4) Xác định mức độ đạt được của sự phát triển của trẻ; 5) Phân tích kết quả của quá trình đánh giá và kết quả học tập cho các mục đích khác nhau; 6) Đánh giá quá trình và kết quả học tập.

3) Sử dụng kết quả đánh giá, phát triển và đánh giá các chương trình vì lợi ích cho sự phát triển của trẻ mầm non: 1) Sử dụng thông tin về kết quả đánh giá và điều chỉnh kế hoạch học tiếp theo của trẻ; 2) Điều chỉnh chương trình dạy học; 3) Sử dụng thông tin về đánh giá học tập và kết quả nhằm nâng cao chất lượng học tập; 4) Trao đổi về đánh giá sự phát triển của trẻ và đánh giá chương trình cho các bên liên quan [13].

Ở Việt Nam, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non được xây dựng bao gồm 05 tiêu chuẩn và 15 tiêu chí, trong đó tiêu chí năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ nhấn mạnh đến 02 khía cạnh là quan sát

và đánh giá. Các tiêu chí này được thể hiện theo 03 cấp độ: 1) Đạt: Sử dụng được phương pháp quan sát và đánh giá trẻ em để kịp thời điều chỉnh các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em; 2) Khá: Chủ động, vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức, công cụ đánh giá nhằm đánh giá khách quan sự phát triển của trẻ em, từ đó điều chỉnh phù hợp kế hoạch chăm sóc, giáo dục; 3) Tốt: Chia sẻ và hỗ trợ đồng nghiệp về kinh nghiệm vận dụng các phương pháp quan sát, đánh giá sự phát triển của trẻ em. Tham gia hoạt động đánh giá ngoài tại các cơ sở giáo dục mầm non [3].

Như vậy, đã có nhiều nghiên cứu trên thế giới và ở Việt Nam về xây dựng khung năng lực dành cho giáo viên mầm non, trong đó có năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ. Mỗi quốc gia, khu vực khác nhau đã xây dựng chuẩn về đánh giá phù hợp với từng khu vực và bối cảnh xã hội, văn hóa và ngôn ngữ, tất cả khung năng lực có những điểm tương đồng và nhấn mạnh đến vai trò của quan sát và đánh giá tập trung vào tiêu chí như sau: kiến thức về sự phát triển của trẻ, quan sát và đánh giá, sử dụng quan sát, ghi chép và công cụ đánh giá phù hợp, giải thích thông tin và sử dụng thông tin điều chỉnh kế hoạch dạy học, chia sẻ thông tin với gia đình. Ngoài ra, ở Mỹ, tiêu chí sàng lọc được đề cập như là một năng lực quan trọng mà giáo viên mầm non cần thực hiện trong đánh giá trẻ để phát hiện trẻ chậm phát triển và đưa ra những biện pháp can thiệp kịp thời. Tuy nhiên, các nghiên cứu chủ yếu xây dựng khung năng lực dành cho giáo viên mầm non nói chung cũng như xây dựng tiêu chí đánh giá năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ của giáo viên mầm non nói riêng. Nghiên cứu về khung năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ của sinh viên ở các trường đại học vẫn chưa có nhiều tác giả nghiên cứu. Vì vậy, đây là khoảng trống trong nghiên cứu cần được khai thác, bổ sung và làm rõ.

2.2.2. Nghiên cứu về phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

a. Nghiên cứu về nội dung phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ đối với sinh viên ngành Giáo dục mầm non

Một số nhà nghiên cứu tập trung tìm hiểu các nội dung để phát triển năng lực đánh giá cho sinh viên. Tuy nhiên, các nghiên cứu chỉ đề xuất các biện pháp và chưa có kiểm chứng kết quả [14], [15], [2]. Về vấn đề này, nghiên cứu của Huỳnh Thái Lộc (2020) đã đề xuất một số biện pháp phát triển năng lực đánh giá quá trình cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học như sau: Cung cấp kiến thức cơ sở lý luận về kiểm tra, đánh giá quá trình học tập môn Toán của học sinh tiểu học thông qua các học phần phương pháp dạy học toán, tổ chức rèn luyện kỹ năng nhận xét bài làm của học sinh tiểu

học (Sinh viên lưu lại phần nhận xét, đánh giá bài làm của học sinh tiểu học trong quá trình kiến tập, thực tập sư phạm), hướng dẫn sinh viên các kỹ thuật đánh giá quá trình dựa trên các sai lầm thường gặp của học sinh tiểu học [14]. Nguyễn Thị Việt Nga và Hà Văn Dũng (2023), chỉ ra các nội dung cụ thể rèn luyện năng lực đánh giá cho sinh viên theo tiếp cận quy trình đánh giá: 1) Cơ sở lý luận về kiểm tra, đánh giá trong giáo dục và dạy học; 2) Các hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; 3) Các phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; 4) Xây dựng các công cụ kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; 5) Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; 6) Phân tích kết quả đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá để ghi nhận sự tiến bộ trong kết quả học tập của học sinh [15]. Điều này cũng được tìm thấy trong nghiên cứu của Trịnh Thị Xim. Tuy nhiên, tác giả khai thác sâu hơn về các nội dung rèn luyện kỹ năng quan sát trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non, bao gồm: tri thức cơ bản về các mặt phát triển của trẻ, về phương pháp quan sát trẻ. Nội dung rèn luyện kỹ năng quan sát bao gồm các kỹ năng quan sát trẻ như: kỹ năng thiết kế nhiệm vụ quan sát, kỹ năng thực hiện các kỹ thuật, thao tác quan sát và lưu giữ thông tin, kỹ năng xử lý dữ liệu quan sát, kỹ năng đánh giá và ra quyết định điều chỉnh quan sát và quan sát lại, kỹ năng áp dụng kết quả quan sát để đưa ra quyết định về tác động giáo dục trẻ hiệu quả hơn [2]. Tuy nhiên, nghiên cứu các biện pháp chưa được kiểm chứng trên thực tiễn.

Như vậy, các nghiên cứu đã chỉ ra nội dung phát triển năng lực đánh giá trong giáo dục nói chung cũng như rèn luyện kỹ năng quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non nói riêng, tuy nhiên các nghiên cứu cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non chưa nhiều. Các nghiên cứu nhấn mạnh các nội dung rèn luyện kỹ năng quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ bao gồm: kiến thức về quan sát, đánh giá, lựa chọn công cụ kiểm tra, đánh giá, sử dụng phương pháp, công cụ đánh giá, lập kế hoạch quan sát, đánh giá, nhận xét và giải thích thông tin đánh giá, sử dụng thông tin đánh giá.

b. Nghiên cứu về hình thức phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

Hiện nay, các nghiên cứu tập trung vào đề xuất các hình thức phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non theo tiếp cận năng lực. Tuy nhiên, có rất ít các nghiên cứu về hình thức phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non.

Về vấn đề này, nghiên cứu của Phan Thị Lan (2019)

và Phạm Thị Kim Liên và Thèn Thị Liên (2021) đã chỉ ra các hình thức dạy học bên trong và bên ngoài phạm vi lớp học để phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên như: tham gia các hoạt động học tập trên lớp và ở nhà chuẩn bị giáo án, tập làm quen với việc chăm sóc trẻ cũng như các hoạt động thực hành rèn luyện ở các cơ sở giáo dục mầm non, tham gia các hoạt động học tập có tính độc lập, tự giác và tích cực của người học, qua đó giáo viên sẽ truyền thụ cho sinh viên kiến thức chuyên ngành cần thiết, kiến thức về tâm lí, giáo dục và các phương pháp giảng dạy cơ bản phục vụ trực tiếp cho quá trình công tác và giảng dạy sau này của mình ở các cơ sở giáo dục, phối hợp chặt chẽ giữa các khoa Giáo dục tiểu học, Mầm non và giáo viên với trường mầm non trong giáo dục nghề nghiệp cho sinh viên, xây dựng mô hình tư vấn nghề chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non tại khoa Giáo dục tiểu học và Mầm non, phát triển năng lực tự nghiên cứu và rèn luyện nghề cho sinh viên ngành Sư phạm mầm non [5], [7]. Nguyễn Thị Triều Tiên (2021), đã đề xuất một số giải pháp đào tạo giáo viên mầm non theo định hướng tiếp cận năng lực, tuy nhiên tác giả đã khai thác sâu hơn ở khía cạnh xây dựng chương trình đào tạo và hình thức đào tạo như sau: chương trình đào tạo cần xác định rõ mục tiêu, năng lực không chỉ có mục tiêu về kiến thức mà là những năng lực mà giáo viên cần có. Vì thế, chương trình tăng cường các yêu cầu vận dụng tổng hợp, linh hoạt, yêu cầu thực hành, sáng tạo, gắn với các tình huống thực tiễn, và yêu cầu giải quyết vấn đề. Các học phần tăng cường học đi đôi với thực hành, trải nghiệm, lí thuyết gắn liền với thực tiễn... Vận dụng linh hoạt các quan điểm, xu hướng giáo dục, phương pháp dạy học tích cực... vào Chương trình Giáo dục mầm non... hình thức đào tạo hướng đến chất lượng hơn là số lượng, cần có sự kết nối giữa các đơn vị tuyển dụng, các trường mầm non, phòng/sở giáo dục và đào tạo, đổi mới phương thức bồi dưỡng, học tập nâng cao năng lực nghề nghiệp của cá nhân [6].

Ngoài ra, Trịnh Thị Xim (2013); Nguyễn Thị Thuý Hạnh và cộng sự (2023), đã đề xuất cụ thể hơn về một số biện pháp giúp sinh viên hình thành kĩ năng quan sát trẻ như: tích hợp rèn luyện kĩ năng quan sát trẻ trong quá trình thông qua việc dạy học các học phần trong chương trình đào tạo, khơi gợi nhu cầu, hứng thú quan sát trẻ của sinh viên, hướng dẫn sinh viên lập kế hoạch quan sát trẻ trong quá trình, hướng dẫn sinh viên thực hành quan sát trẻ trong thực hành, thực tập sư phạm, hướng dẫn sinh viên đánh giá kết quả rèn luyện kĩ năng quan sát trẻ trong quá trình để định hướng và điều chỉnh trong quá trình hoạt động tiếp theo [2], [16].

Như vậy, các nghiên cứu trên đã trình bày các biện pháp phát triển năng lực nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non. Trong đó, chỉ ra các hình

thức giúp sinh viên rèn luyện, phát triển năng lực nghề nghiệp, năng lực đánh giá như thông qua các học phần Đánh giá, nghiệp vụ sư phạm... hoặc thông qua hoạt động rèn luyện sư phạm, thực tập sư phạm. Trong lĩnh vực đào tạo giáo viên mầm non, chưa có nhiều nghiên cứu thực tiễn về sử dụng các hình thức dạy học nhằm phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên. Các nghiên cứu chủ yếu vào đề xuất các hình thức giúp sinh viên phát triển năng lực nghề nghiệp nói chung và chưa có nghiên cứu thực tiễn.

c. Nghiên cứu về phương pháp phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

Về vấn đề này, nghiên cứu của Trần Thị Thảo (2021) đã đề xuất một số biện pháp dạy học phát triển năng lực đánh giá cho sinh viên ngành Sư phạm tiểu học thông qua thiết kế các nhiệm vụ học tập (phương pháp dạy học) [17]. Trịnh Thị Xim (2013), đề phát triển kĩ năng quan sát trẻ giảng viên sư phạm sử dụng các phương pháp như: thuyết trình, trực quan, đàm thoại, thực hành trong các giờ học. Khi rèn luyện sinh viên cần nắm vững cách thức luyện tập quan sát trẻ trong các hoạt động của trẻ ở trường mầm non. Rèn luyện kĩ năng quan sát trẻ đạt hiệu quả khi sinh viên xác định được phương pháp tự rèn luyện cho mình [2]. Các phương pháp tác giả đề cập trên là các phương pháp dạy học cơ bản giúp sinh viên rèn luyện kĩ năng quan sát trẻ. Tóm lại, các nghiên cứu đã vận dụng các phương pháp dạy học tích cực vào phát triển năng lực đánh giá cho sinh viên.

d. Nghiên cứu về quy trình phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ đối với sinh viên ngành Giáo dục mầm non

Hiện nay, các nghiên cứu đã xây dựng quy trình rèn luyện kĩ năng quan sát trẻ, tuy nhiên vẫn chưa có quy trình tổ chức phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non. Quy trình rèn luyện kĩ năng quan sát trẻ theo quá trình được tiến hành theo các bước như sau:

Bước 1: Trang bị kiến thức cơ bản về cách thức quan sát trẻ theo quá trình và những yêu cầu đặt ra.

Bước 2: Tổ chức cho sinh viên quan sát mẫu và thực hành.

Bước 3: Tổ chức cho sinh viên rèn luyện thông qua các bài tập trên lớp hay trong quá trình đi thực hành, thực tập sư phạm.

Bước 4: Đánh giá kết quả rèn luyện kĩ năng quan sát trẻ theo quá trình bằng các phương pháp như: quan sát, điều tra, trò chuyện, sử dụng các bài tập đánh giá. Việc đánh giá này diễn ra trong quá trình học tập lí thuyết và thực hành quan sát trẻ như giao bài tập, thực hiện các dự án quan sát... [2], [16]. Điều này cũng tìm thấy trong nghiên cứu của Vương Thị Luận (2015), tuy nhiên tác giả đã phân tích quy trình quan sát trẻ cụ thể

hơn ở bước 1,2,3,5: 1) Xác định mục đích quan sát, đánh giá trẻ trong quá trình chăm sóc - giáo dục trẻ; 2) Lựa chọn nội dung đánh giá phù hợp; 3) Hướng dẫn sinh viên áp dụng các phương pháp quan sát, đánh giá; 4) Tổ chức cho sinh viên thực hành quan sát, đánh giá trẻ; 5) Lập hồ sơ cá nhân trẻ; 6) Đánh giá các kỹ năng quan sát, đánh giá trẻ của sinh viên [4].

Như vậy, các quy trình được thực hiện theo các bước khác nhau, tuy nhiên tất cả các quy trình đều có điểm chung là giáo viên cung cấp kiến thức, sinh viên tham gia thực hiện và giáo viên đánh giá kết quả.

e. Nghiên cứu về đánh giá phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non

Nghiên cứu về quy trình đánh giá năng lực của sinh viên: Nguyễn Hồng Điệp (2021) đã xây dựng quy trình và phương pháp đánh giá năng lực thực hành của sinh viên bao gồm 6 bước: 1) Xác định mục đích đánh giá và lựa chọn năng lực cần đánh giá; 2) Xác định tiêu chí/kỹ năng thể hiện của năng lực; 3) Xây dựng bảng kiểm đánh giá mức độ đạt được của từng kỹ năng; 4) Lựa chọn công cụ để đánh giá; 5) Thiết kế công cụ đánh giá; 6) Thẩm định và hoàn thiện công cụ [18]. Theo Phạm Văn Phong (2017), quy trình kiểm tra, đánh giá trong đào tạo đại học theo tiếp cận năng lực bao gồm 5 bước: 1) Xác định mục đích kiểm tra, đánh giá; 2) Xác định mục tiêu kiểm tra, đánh giá; 3) Thiết kế bài tập kiểm tra, đánh giá với năng lực cốt lõi; 4) Thiết kế công cụ đề/bài tập kiểm tra, đánh giá; 5) Sử dụng bộ công cụ kiểm tra, đánh giá để kiểm tra, đánh giá theo tiếp cận năng lực [19].

Nghiên cứu về hình thức đánh giá năng lực của sinh viên: Lê Xuân Trường (2015) đã đề xuất một số biện pháp đánh giá năng lực của sinh viên bao gồm: đa dạng hóa các hình thức đánh giá và chú trọng đến đánh giá quá trình. Các hình thức đánh giá bao gồm: đánh giá thông qua tiểu luận tự học; đánh giá thông qua Seminar; đánh giá thông qua việc làm một bài tập trên lớp; đánh giá thông qua thiết kế và thực hành một tiết dạy Toán; đánh giá thông qua kiểm tra thường xuyên; đánh giá thông qua bài thi kết thúc học phần; đánh giá thông qua

việc tham gia các phong trào hoạt động câu lạc bộ, rèn luyện nghiệp vụ sư phạm. Kết hợp đánh giá của giảng viên với tự đánh giá của sinh viên, coi đây là động cơ thúc đẩy năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề của sinh viên. Đảm bảo nguyên tắc đánh giá năng lực trong quá trình tổ chức học tập và rèn luyện cho sinh viên.

Nghiên cứu về các phương pháp đánh giá năng lực của sinh viên: Nguyễn Lăng Bình và Đỗ Hương Trà (2022) cho rằng, các phương pháp đánh giá năng lực của người học bao gồm: phương pháp quan sát, phương pháp hồ sơ, phương pháp tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng, phương pháp đánh giá thực [20]. Ngoài ra, Nguyễn Hồng Điệp (2021) đã chỉ ra 2 phương pháp đánh giá năng lực thực hành của sinh viên: đánh giá thực và đóng vai/mô phỏng [18].

Như vậy, nhìn chung các nghiên cứu về đánh giá năng lực của người học được các tác giả tập trung nghiên cứu, tuy nhiên nghiên cứu về đánh giá năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non rất ít nghiên cứu thực hiện.

3. Kết luận và định hướng nghiên cứu

Năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ đối với sinh viên ngành Giáo dục mầm non là một trong các năng lực nghề nghiệp quan trọng. Vì vậy, nhiệm vụ các trường đào tạo sinh viên ngành Giáo dục mầm non cần đổi mới về nội dung, phương pháp, hình thức dạy học nhằm phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ nhằm đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo cũng như chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Kết quả nghiên cứu tổng quan mở ra một số vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu đối với việc phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ cho sinh viên như sau: 1) Nghiên cứu về khung năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ của sinh viên ngành Giáo dục mầm non; 2) Nghiên cứu về quy trình phát triển năng lực quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ, trong đó vận dụng các phương pháp và hình thức dạy học tích cực để phát triển năng lực cho sinh viên.

Tài liệu tham khảo

- [1] Clark, P., và McDowel, G., (2012), *The Developing Child Observation Guidebook*, McGraw-Hill Companies.
- [2] Trịnh Thị Xim, (2013), *Rèn luyện kỹ năng quan sát trẻ của sinh viên cao đẳng sư phạm ngành Giáo dục mầm non*, Hà Nội.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non*, Hà Nội.
- [4] Vương Thị Luân, (2015), *Rèn luyện kỹ năng quan sát, đánh giá trẻ cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non*, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt, tr.34-46.
- [5] Phan Thị Lan, (2019), *Biện pháp phát triển năng lực thích ứng nghề nghiệp cho sinh viên ngành Sư phạm mầm non tại Trường Đại học Phú Yên*, Tạp chí Trường Đại học Phú Yên, tr.56-64.
- [6] Nguyễn Thị Triều Tiên, (2021), *Đào tạo giáo viên mầm non theo định hướng tiếp cận năng lực: Bài học kinh nghiệm từ một số nước trên thế giới*, Tạp chí Giáo dục Xã hội, tr.169-75.
- [7] Phạm Thị Kim Liên - Thên Thị Liên, (2021), *Một số giải pháp bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đào tạo cho sinh viên ngành Sư phạm Giáo dục mầm non theo hướng phát triển năng lực*, Tạp chí Dạy và Học ngày nay, số 1, tr.20-21.
- [8] United Nations Educational, Scientific and Cultural

- Organization, Unesco Bangkok Office and Seameo, (2018), *Early Childhood Care and Education Teacher Competency Framework for Southeast Asia*, France.
- [9] California Department of Education, (2011), *California Early Childhood Educator Competencies*, California.
- [10] Division North Dakota Department of Human Services, (2005), *Core competencies for early education and care practitioners*.
- [11] National association for the education of young children, (2019), *Professional Standards and Competencies for Early Childhood Educators*.
- [12] Urban. M., Vandebroek. M., Lazzari. A., Laere. K. V., and Peeters. J, (2012), *Competence Requirements in Early Childhood Education and Care*, European Commission - Directorate - General for Education and Culture.
- [13] Minister of Education and Culture of the Republic of Indonesia number 137, (2014), *Kindergarten teacher professional competency standards*, Indonesia.
- [14] Huỳnh Thái Lộc, (2020), *Nghiên cứu một số biện pháp phát triển năng lực đánh giá cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học trong dạy học các học phần Phương pháp dạy học Toán*, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt, tr.121-125.
- [15] Nguyễn Thị Việt Nga - Hà Văn Dũng, (2023), *Rèn luyện năng lực đánh giá kết quả học tập cho sinh viên ngành Sư phạm Sinh học: Phân tích cơ hội từ chương trình đào tạo một số trường đại học sư phạm ở Việt Nam*, Tạp chí Giáo dục, số 4, tr.24-29.
- [16] Nguyễn Thị Thuý Hạnh - Đặng Lan Phương - Nguyễn Thanh Huyền - Phạm Thanh Hiền, (2023), *Một số biện pháp rèn luyện kỹ năng quan sát trẻ trong quá trình cho sinh viên mầm non*, Ki yếu Hội thảo khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.
- [17] Trần Thị Thảo, (2021), *Một số biện pháp phát triển năng lực đánh giá trong giáo dục cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học trình độ đại học*, Tạp chí Khoa học, số 47, tr.109-117.
- [18] Nguyễn Hồng Điệp, (2021), *Đánh giá năng lực thực hành của sinh viên ở các nhà trường hiện nay - Một số vấn đề cơ bản*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sài Gòn, số 73, tr.27-33.
- [19] Phạm Văn Phong, (2017), *Vận dụng quy trình kiểm tra đánh giá vào quản lý hoạt động kiểm tra đánh giá các môn học trong đào tạo đại học theo tiếp cận năng lực*, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt, tr.43-48.
- [20] Nguyễn Lăng Bình - Đỗ Hương Trà, (2022), *Dạy và học tích cực Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [21] Lê Xuân Trường, (2015), *Đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận năng lực thông qua dạy học môn Phương pháp dạy học Toán tại Trường Đại học Đồng Tháp*, Hội nghị Sinh viên nghiên cứu khoa học, tr.213-221.
- [22] Nguyễn Thanh Thủy, (2019), *Tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho sinh viên sư phạm trong đổi mới giáo dục hiện nay*, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 21, tr.34-38.

OVERVIEW OF RESEARCH ON DEVELOPING COMPETENCE TO OBSERVE AND ASSESS THE CHILDREN'S DEVELOPMENT FOR STUDENTS MAJORING IN EARLY CHILDHOOD EDUCATION

Tran Thi Thanh Tuyen*¹, Duong Thi Kim Oanh²

* Corresponding author

¹ Email: tuyenttt.ncs@hcmute.edu.vn
Ho Chi Minh University of Pedagogy
280 An Duong Vuong, Ward 4, District 5,
Ho Chi Minh City, Vietnam

² Email: oanhdtk@hcmute.edu.vn
HCMC University of Technology and Education
01 Vo Van Ngan street, Thu Duc city,
Ho Chi Minh City, Vietnam

ABSTRACT: *The article reviews research on developing competence to observe and assess children's development in the world and Vietnam, thereby proposing research and application orientations in training preschool teachers in Vietnam. By the method of document analysis, the article analyzes, synthesizes, and generalizes documents as books and scientific articles selected from common databases. Two research directions were identified, including 1) Competence to observe and assess children's development and 2) Developing these competencies for students majoring in preschool education. This study also identifies gaps and makes recommendations for further research on this topic in preschool teacher training institutions.*

KEYWORDS: *Observation competence, competence to evaluate children's development, students majoring in preschool education, competence development, teachers.*